

Số: 33/2019/QĐST - DS

*BÐ, ngày 12 tháng 9 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: bà Đào Thị T, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn 4, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: ông Phan Sỹ H, sinh năm: 1969 và bà Vũ Thị Lương

Cùng địa chỉ: ấp TS, thị trấn TB, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Phan Sỹ H và bà Vũ Thị Lương có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Đào Thị T số tiền: 226.000.000đ(hai trăm hai mươi sáu triệu đồng). Trong đó: tiền gốc: 216.000.000đ(hai trăm mười sáu triệu đồng) và tiền lãi: 10.000.000đ(mười triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Sỹ H và bà Vũ Thị Lương chịu 5.650.000đ(năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD trả lại cho bà Đào Thị T 6.775.000đ (sáu triệu bảy trăm bảy mươi năm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0016468 ngày 20 tháng 8 năm 2019.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật người quyền quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện BD;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện BD;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Trương Thị Việt Nga**